

Số: 05/2019/QĐST-HNGĐ

Bắc Giang, ngày 19 tháng 03 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 18/2019/TLST-HNGĐ ngày 15/02/2019 về việc “Tranh chấp Hôn nhân gia đình” giữa:

Nguyên đơn Anh Phòng Mạnh D Sinh năm: 1982

Trú quán: Thôn B, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang

Bị đơn: Chị Dương Thị H Sinh ngày: 07/10/1985

Trú quán: Thôn B, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

(Hiện đang lao động tại Đài Loan).

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11/03/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa;

Nguyên đơn Anh Phòng Mạnh D Sinh năm: 1982

Trú quán: Thôn B, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang

Bị đơn: Chị Dương Thị H Sinh ngày: 07/10/1985

Trú quán: Thôn B, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

(Hiện đang lao động tại Đài Loan).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Anh Phòng Mạnh D và chị Dương Thị H có 02 con chung. Anh Phòng Mạnh D và chị Dương Thị H thoả thuận: Để anh Phòng Mạnh D nuôi 02 con chung là cháu Phòng Thị Hồng N, sinh ngày 24/06/2008 và cháu Phòng Thị Ngọc L, sinh ngày 04/5/2012. Về cấp dưỡng nuôi con chung anh D và chị Dương Thị H tự

thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

2.2 Về tài sản chung, công nợ: anh Phòng Mạnh D và chị Dương Thị H không có tài sản chung và công nợ, nên không đề nghị tòa án giải quyết.

2.3 Về án phí: Anh Phòng Mạnh D tự nguyện nhận chịu cả 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả anh Phòng Mạnh D số tiền 150.000 đồng đã nộp tại biên lai số: AA/2018/0000178 ngày 15/02/2019 của Cục THADS tỉnh Bắc Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang;
- Cục thi hành án dân sự tỉnh Bắc Giang
- UBND xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Ong Thân Thắng

